

Bản án số: 334/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 26/8/2026

V/v tranh chấp: *Xin ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lê Thanh Tùng**.

2/ Ông **Lê Minh Phụng**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Võ Thị Phi Liễu**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:  
Bà **Phạm Thị Anh Thư** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 565/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2026. Về tranh chấp “*Xin ly hôn*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1387/2026/QĐXX-ST ngày 10 tháng 8 năm 2026. Giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị H**, sinh ngày 19/5/1985.

CC số 089185000010 cấp ngày 02/6/2025. SĐT 0939 564 056

Địa chỉ: **B, khu vực P, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ** (nay là 226, khu vực **P, phường C, thành phố Cần Thơ**).

Liên hệ: **số C, phường V, tỉnh An Giang**. Có đơn đề ngày 24/7/2026 xin giải quyết vắng mặt (BL 37).

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Quang T**, sinh ngày 15/7/1986.

CCCD số 092086001352 cấp ngày 04/7/2016. SĐT 0939 879 687

Địa chỉ: **B, khu vực P, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ** (nay là 226, khu vực **P, phường C, thành phố Cần Thơ**). Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 29/5/2026 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn **Đoàn Thị H** trình bày:

1/ Về hôn nhân: bà và ông **Nguyễn Quang T** tự nguyện kết hôn vào năm 2012, có đăng ký kết hôn tại **UBND phường A, quận N, thành phố Cần Thơ** vào ngày 09/02/2012. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng dần về sau thì vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân là bất đồng quan điểm, vợ chồng

thường xuyên cãi vã không có tiếng nói chung. Bà đã cố hàn gắn để vợ chồng đoàn tụ nhưng mâu thuẫn ngày càng lớn, không hàn gắn được nên ly thân, bà **H** đã về nhà cha mẹ sống từ nhiều năm nay. Nhận thấy không còn tình cảm với ông **T**, không thể hàn gắn được nên bà **H** xin ly hôn để không còn ràng buộc với nhau.

2/ Về con chung: Bà khai vợ chồng có 01 con chung tên **Nguyễn Ngọc Tường V** (nữ) sinh ngày 17/6/2012 hiện đang sống với ông **T**. Nguyên đơn tự nguyện giao con cho ông **T** trực tiếp nuôi con nhưng sẽ không cấp dưỡng nuôi con chung (BL 34).

3/ Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết, bị đơn ông **Nguyễn Quang T** đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không rõ lý do. Vì thế Tòa án không tiến hành hòa giải được. Nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, nên vụ án được đưa ra xét xử công khai vắng mặt các bên.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

- **Về việc tuân theo pháp luật tố tụng** của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: là phù hợp quy định pháp luật, không phát hiện vi phạm.

- **Về việc giải quyết vụ án:** căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của các đương sự trong quá trình giải quyết đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. (Nội dung cụ thể được nêu trong Bài phát biểu tại phiên tòa).

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Bà **Đoàn Thị H** và ông **Nguyễn Quang T** xây dựng quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo qui định của pháp luật. Nên được xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, thuộc phạm vi điều chỉnh của luật hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Nhận thấy cuộc sống chung của hai vợ chồng đã có thời gian hạnh phúc, đã có con chung với nhau. Lẽ ra cả hai phải càng hiểu và quan tâm đến nhau nhiều hơn. Nhưng ông **T** lại không quan tâm đến hôn nhân, không thiện chí hàn gắn khi có rạn nứt trong quan hệ vợ chồng. Thậm chí khi bà **H** có đơn xin ly hôn tại tòa án ông vẫn không quan tâm, không liên hệ với Tòa án để trình bày ý kiến của mình. Qua xác nhận của **Công an phường C** ngày 07/7/2026 (BL 9-10) thì ông **T** hiện vẫn đang sinh sống tại địa phương nhưng cố tình vắng mặt không liên hệ với Tòa án để giải quyết vụ kiện. Chứng tỏ ông không có thiện chí muốn duy trì cuộc hôn nhân này với bà **H** nữa.

[3] Mặc dù đã được động viên hàn gắn đoàn tụ nhưng bà **H** cho rằng giữa vợ chồng không hòa hợp về tính cách nên thường gây gổ; vợ chồng không thể có tiếng nói chung và không quan tâm đến đối phương. Bản thân bà cũng không còn tình cảm gì với ông **T**, không còn tha thiết muốn duy trì cuộc hôn nhân này nữa. Tại Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ

ngày 24/7/2026 (BL 38), Đơn yêu cầu không hòa giải và sớm đưa vụ án ra xét xử và Đơn xin giải quyết vắng mặt cùng ngày 24/7/2026 (BL 36-37), bà **H** vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với ông **T** và hiện mâu thuẫn vợ chồng không có cơ hội đoàn tụ. Hội đồng xét xử nhận thấy đời sống chung thực tế của hai vợ chồng bà **H** và ông **T** đã không còn tồn tại, mục đích hôn nhân của hai người không đạt được. Và hôn nhân thì phải xuất phát từ sự tự nguyện của cả hai người. Nên việc bà **Đoàn Thị H** xin được ly hôn là hoàn toàn phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: nguyên đơn xác định vợ chồng có 01 con chung tên **Nguyễn Ngọc Tường V** (nữ) sinh ngày 17/6/2012 hiện đang sống với ông **T**. Bà **H** tự nguyện giao cho ông **T** được trực tiếp nuôi con do không muốn thay đổi cuộc sống đang ổn định của con chung. Mặc dù cháu **Nguyễn Ngọc Tường V** **hơn 14 tuổi nhưng đang sống chung với ông T** nên không thể lấy ý kiến của con chung được. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không liên hệ tòa án và không thể hiện ý kiến gì về vấn đề này nên Hội đồng xét xử tiếp tục duy trì ổn định việc nuôi con như hiện nay. Mặc khác, trong thời gian vợ chồng ly thân cho đến hiện nay con chung đều do ông **T** nuôi dưỡng và đảm bảo tốt về mọi mặt. Không có cơ sở chứng minh ông **T** không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt và phù hợp với tâm sinh lý của cháu bé, theo Điều 58 và 81 Luật hôn nhân và gia đình 2014, có căn cứ để chấp nhận nguyện vọng của bà **Đoàn Thị H** là giao con cho bị đơn tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung.

Tuy nhiên bà **Đoàn Thị H** vẫn được quyền tới lui thăm con theo qui định của pháp luật, không ai được ngăn cản. ***Nếu sau này ông T và bà H có tranh chấp hay yêu cầu thay đổi người nuôi con có thể khởi kiện thành vụ kiện khác theo qui định của pháp luật.***

[5] Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: mặc dù đã được giải thích vấn đề cấp dưỡng là quyền lợi của con chung chứ không phải của người nuôi con nhưng bà **H** vẫn không chấp nhận và ông **T** không liên hệ Tòa án để trình bày yêu cầu. Xét đây là tự nguyện thỏa thuận của đương sự, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không được đặt ra giải quyết do đương sự không yêu cầu.

[6] Về tài sản chung: nguyên đơn xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết. Vì vậy Tòa án không điều chỉnh phần này.

[7] Nợ chung: nguyên đơn xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Vì vậy Tòa án không điều chỉnh phần này.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.
- Điều 28, 35, 147, **228**, 235, 264, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số qui định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

1/- Chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Cho bà **Đoàn Thị H** được ly hôn với ông **Nguyễn Quang T**.

2/- Về con chung: giao cháu **Nguyễn Ngọc Tường V** (nữ) sinh ngày 17/6/2012 cho ông **Nguyễn Quang T** tiếp tục nuôi dưỡng.

Không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho bà **Đoàn Thị H**.

Dành quyền thăm nom con chung cho bà **Đoàn Thị H** theo qui định của pháp luật.

Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3/- Về tài sản chung: không có và không yêu cầu nên Tòa án không điều chỉnh. Nếu sau này các bên có yêu cầu thì sẽ được tách ra thành vụ kiện khác để giải quyết theo qui định của pháp luật.

4/- Nợ chung: không có và không yêu cầu nên không điều chỉnh. Nếu sau này các bên có yêu cầu thì sẽ được tách ra thành vụ kiện khác để giải quyết theo qui định của pháp luật.

5/- Về án phí: Bà **Đoàn Thị H** phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0011679 ngày 10/6/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà **Đoàn Thị H** đã nộp xong án phí hôn nhân sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã, phường nơi cư trú thì các đương sự được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 36 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận

- TAND TP Cần Thơ.
- VKSND KV 3- Cần Thơ.
- UBND phường An Lạc (Ninh Kiều cũ), TP Cần Thơ.
- Người TGTT.
- Lưu HS – **BA Thái Mỹ Nhung**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

## **Thái Mỹ Nhung**





